

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ VÀ VIỆC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*ThS. Nguyễn Thị Nụ
Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật*

Dân chủ là một vấn đề rất quan trọng trong việc xây dựng một chế độ xã hội mới, dân chủ vừa là động lực và cũng là mục tiêu của sự phát triển một đất nước. Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vấn đề dân chủ càng được quan tâm nhiều hơn nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, tạo ra sự đồng thuận trong xã hội, đảm bảo sự thành công của sự nghiệp đổi mới và hội nhập hiện nay ở nước ta. Xây dựng nền dân chủ xã hội trong điều kiện của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chúng ta cần thẩm thấu những tư tưởng lỗi lạc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ để có hành động thực hành dân chủ thiết thực và đúng đắn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra dân chủ chính là “dân là chủ” và “dân làm chủ” và điều này không chỉ được thể hiện trong những bài viết, bài nói mà còn có trong hành động thực tiễn của Người. Theo Người, giành được độc lập, tự do rồi thì phải xây dựng bằng được một “nhà nước của nhân dân”, “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân ... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương đều do dân cử ra. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân.”¹. Bởi lẽ, việc giành độc lập dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội không ngoài mục tiêu con người và vì con người, việc lập ra chính quyền cách mạng cũng sẽ không có ý nghĩa nếu như chính quyền không vì dân, phục vụ cho dân và đảm bảo các quyền làm chủ của dân đối với các vấn đề ảnh hưởng đến vận mệnh của đất nước. Dân chủ, trước hết là các quyền tự do của con người, các quyền tự do phải được pháp luật ghi nhận và đảm bảo thực hiện. Điều này có nghĩa là tự do phải trong khuôn khổ pháp luật, nếu tự do mà không trong phạm vi luật định thì sẽ ảnh hưởng đến quyền tự do của người khác. Đồng thời, nhân dân làm chủ đất nước thông qua việc bầu ra Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp là những cơ quan được dân ủy quyền, thay mặt dân để quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương. Do vậy, cán bộ nhà nước từ cơ sở đến trung ương đều là công bộc của dân chứ không phải là “quan cách mạng”, phải thân dân, gần dân và lo cho dân, phải tạo điều kiện để nhân dân làm chủ vì “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến”, nếu “ít sáng kiến, ít hăng hái là vì nhiều lẽ. Mà trước hết là vì: cách lãnh đạo của ta không được dân chủ”². Và theo Người, dân chủ phải đi liền với chuyên chính, chuyên chính là điều kiện để thực hiện dân chủ, “Dân chủ với nhân dân, chuyên chính với kẻ thù của nhân dân.”. “Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường chuyên chính để làm cho chính quyền có tầm quan trọng đặc biệt đối với việc ủng hộ, bảo vệ và thực hiện dân chủ”, “Dân chủ là của cải quý báu của nhân dân, chuyên chính là cái khóa, cái cửa để đề phòng kẻ phá hoại, nếu hòm không có khóa, nhà không có cửa sẽ bị mất cắp hết”, nên “phải có chuyên chính để giữ gìn lấy dân chủ”.³

Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ còn nhiều vấn đề vẫn còn ý nghĩa và giá trị đối với giai đoạn ở nước ta hiện nay, trong phạm vi bài viết này tác giả chỉ đề cập đến những vấn đề cơ bản trên để làm cơ sở cho việc tìm hiểu về vấn đề dân chủ trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay.

¹ Hồ Chí Minh. Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5, tr. 698.

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, t. 5., tr. 480

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, t. 8., tr. 279

Từ tư tưởng của Người về một nhà nước của nhân dân, trong các bản Hiến pháp của nước ta đều xác định rõ nhân dân chính là chủ thể của quyền lực nhà nước và việc nhân dân trao quyền lực đó cho nhà nước là để phục vụ lại chính quyền lợi của nhân dân. Sau gần 30 năm đổi mới với những thành tựu vượt bậc về mọi mặt đã cho thấy rõ nét hơn về giá trị của việc phát huy dân chủ trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ... và Hiến pháp năm 2013 khẳng định tại Điều 2: *“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”*. Việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong điều kiện đất nước ngày càng phát triển và hội nhập là điều mang tính tất yếu khách quan, là một bước tiến dài trong nhận thức về một mô hình nhà nước được tổ chức một cách khoa học, hoạt động hiệu quả và quan trọng hơn là quyền lực nhà nước được kiểm soát bằng nhiều cơ chế khác nhau để tránh những nguy cơ xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của người dân. Với việc khẳng định nhà nước ta là *“Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”* đã cho thấy bản chất dân chủ của nhà nước ta là dân chủ rộng rãi cho tất cả mọi người dân của đất nước, nhà nước tôn trọng và thực hiện pháp luật, nhà nước không đứng trên pháp luật bởi vì pháp luật xét cho cùng do các cơ quan dân cử - cơ quan đại biểu của nhân dân, ban hành hoặc định hướng quy định. Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước và nhân dân thực hiện quyền lực của mình thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp cũng như các cơ quan nhà nước khác. Các quyền tự do của người dân được ghi nhận trong Hiến pháp và được cụ thể hóa trong các văn bản luật khác đồng thời được đảm bảo thực hiện trên thực tế bằng nhiều biện pháp khác nhau.

Trong tình hình hiện nay, do trình độ dân trí ngày càng tăng và do yêu cầu của công cuộc đổi mới và hội nhập của đất nước nên nhu cầu tăng cường mở rộng dân chủ ngày càng bức thiết. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy luật phát triển của xã hội, việc mở rộng và phát huy hơn nữa nền dân chủ xã hội sẽ huy động được trí lực của cả xã hội, đặc biệt là của giới trí thức vào việc hoạch định các chính sách phát triển kinh tế xã hội của đất nước cho phù hợp. Những ý kiến, nguyện vọng của người dân được tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu một cách có chọn lọc để hoàn thiện và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, từ cơ sở cho đến trung ương. Những thành tựu về mọi mặt mà đất nước đã đạt được trong 30 năm đổi mới đã minh chứng cho tính chân lý của tư tưởng “nước lấy dân làm gốc” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra và sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta về dân chủ, sự nghiệp đổi mới là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, những sáng kiến trong lao động sản xuất thực tiễn của nhân dân là cơ sở, tư liệu quý báu để hình thành các chính sách đổi mới cho phù hợp với điều kiện thực tế. Và cũng từ đó, Đảng nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người dân để có những điều chỉnh đúng đắn đường lối, phương thức lãnh đạo của mình, dũng cảm nhìn nhận những sai lầm, khuyết điểm của mình để sửa chữa. Đồng thời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhà nước ta cũng ban hành hàng loạt các quy định pháp luật để đảm bảo thực hiện quyền làm chủ trực tiếp lẫn gián tiếp của nhân dân như pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; pháp luật về khiếu nại, tố cáo; pháp luật về quyền được phản ánh kiến nghị, quyền tiếp cận thông tin, quyền được thể hiện chính kiến về các vấn đề của đất nước (Luật tiếp công dân 2013, Luật trưng cầu ý dân năm 2015, Luật tiếp cận thông tin năm 2016)... Đây là điều kiện quan trọng để phát huy quyền làm chủ trong lĩnh vực chính trị của người dân để đóng góp trí tuệ vào việc xây dựng và củng cố mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Một thành tựu lớn nữa không thể không nhắc đến đó chính là việc phát huy dân chủ trong lĩnh vực kinh tế. Sau khi Hiến pháp 1992 được sửa đổi, bổ sung năm 2001 với nội dung đột phá được quy định tại Điều 2 và tạo một tiền đề pháp lý quan trọng để xây dựng mô hình nhà nước

pháp quyền xã hội chủ nghĩa thì song song đó quyền tự do dân chủ trong lĩnh vực kinh tế cũng được ghi nhận trong quy định pháp luật được đầy đủ, khoa học hơn, được đảm bảo các điều kiện để hiện thực hoá các quyền này với những nỗ lực cải cách không ngừng của các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương. Từ việc khẳng định “Công dân có quyền tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật” trong điều 57, Hiến pháp năm 1992 đến việc khẳng định “Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm” tại Điều 33, Hiến pháp 2013, các thành phần kinh tế được tạo “sân chơi” bình đẳng bằng pháp luật, đã giúp cho tinh thần khởi nghiệp làm giàu cho bản thân và xã hội trong nhân dân được phát huy mạnh mẽ. Những quy định này không chỉ là những khẩu hiệu suông ghi trong Hiến pháp mà còn thể hiện qua sự quyết tâm của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan chức năng khác trong việc tạo lập hành lang pháp lý ngày càng hoàn thiện để thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư phát triển kinh tế. Với những chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ trong cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao tính công khai minh bạch trong quản lý, cắt giảm những thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp gây khó khăn cho doanh nghiệp đã giúp cho Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu lên đứng hàng 55 trên 137 quốc gia theo xếp hạng của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) năm 2017⁴. Đây là thứ hạng cao nhất mà nước ta đạt được trong hơn 10 năm qua cho thấy việc phát huy yếu tố dân chủ trong kinh tế sẽ giúp cho nền kinh tế đất nước có thể tham gia sâu rộng một cách độc lập tự chủ vào kinh tế thế giới.

Bên cạnh đó, dân chủ trong văn hoá thông tin cũng ngày càng được chú trọng hơn. Quyền tự do sáng tạo văn học, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin của người dân được đảm bảo hơn và làm cho đời sống tinh thần trong xã hội thêm đa dạng, phong phú, làm giàu thêm cho các giá trị văn hoá của dân tộc. Việc sử dụng mạng thông tin điện tử (internet) trong xã hội ngày càng mở rộng (Diễn đàn Internet Việt Nam 2017 (VIF 2017) tổ chức ngày 27/11/2017 tại Hà Nội đã công bố Việt Nam có trên 50 triệu dân sử dụng internet với tỷ lệ 54% dân số)⁵. Đây là một tiền đề quan trọng để chúng ta có thể xây dựng chính phủ điện tử, tạo sự kết nối nhanh chóng, thường xuyên và tiện ích hơn cho cả người dân, doanh nghiệp và chính quyền.

Trong thời gian qua, việc thực hiện dân chủ ở trong các cơ quan, đơn vị và đặc biệt là ở xã, phường, thị trấn đã có những tiến triển nhất định, các vấn đề chung được bàn bạc công khai, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp trước khi các cơ quan có thẩm quyền đưa ra quyết định, qua đó đã tạo sự đồng thuận trong nhân dân khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của địa phương, đơn vị. Việc xây dựng các chính sách của các cơ quan có thẩm quyền hiện nay đã chú trọng hơn đến việc triển khai lấy ý kiến người dân khi dự thảo chính sách với tư cách là một thủ tục bắt buộc trong quy trình ban hành chính sách. Điều này đã giúp cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền đánh giá được khá đầy đủ các tác động của chính sách cũng như phản ứng của người dân về nội dung chính sách.

Tuy nhiên, vẫn còn có những nơi, những lúc xảy ra tình trạng mất dân chủ, dân chủ hình thức hoặc dân chủ xuôi chiều theo người đứng đầu, không có sự phản biện xây dựng, góp ý sửa chữa nên đã gây mất đoàn kết nội bộ, đấu đá, kèn cựa với nhau hoặc gây thiệt hại cho lợi ích của tập thể. Vì “nhiều nơi cứ nói là thực hiện dân chủ, nhưng thực chất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị ở đó vẫn mượn danh hoặc nhân danh tập thể để hợp thức hoá những quyết định, ý chí chủ quan của cá nhân mình. Một số người có chức, có quyền còn quan cách, gia trưởng, thậm chí có những cá nhân và tập thể trù dập, ức hiếp quần chúng” như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu

⁴ <https://www.thesaigontimes.vn/165486/Nang-luc-canh-tranh-toan-cau-cua-Viet-Nam-10-nam-nhin-lai.html> (13/10/2017, 19:36)

⁵ <http://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe/vien-thong/mo-cua-internet-nhung-can-chan-thong-tin-pha-hoai-khung-bo-413302.html> (7/11/2017 11:59 GMT+7)

tại Hội nghị toàn quốc đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở (tổ chức ngày 16/7/2018 tại Hà Nội). Việc công khai minh bạch trong hoạt động quản lý của một số cơ quan, địa phương chưa đảm bảo nên hạn chế quyền tiếp cận thông tin của người dân có nhu cầu dẫn đến việc hiểu sai lệch chủ trương, chính sách hoặc không kiểm soát được những hoạt động có ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người dân, gây ra những xung khắc không đáng có trong xã hội và thu phí BOT là một trong những ví dụ điển hình nhất. Một số địa phương còn buông lỏng quản lý, xâm phạm đến quyền tự dân chủ của người dân dẫn đến những bức xúc gay gắt trong nhân dân và đây cũng là một trong những nguyên nhân chính gây ra những điểm nóng về khiếu nại, tố cáo. Ngoài ra, việc lấy ý kiến của người dân trong xây dựng chính sách pháp luật hiện nay đôi khi còn hình thức, thiếu hiệu quả nên có những văn bản quy phạm pháp luật “chết yểu” sau khi có hiệu lực ... Như vậy, việc mất dân chủ hoặc dân chủ giả hiệu sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của nhà nước và là cái cớ để cho các thế lực phản động, thù địch lấy chiêu bài dân chủ phải đa nguyên chính trị để phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống phá Đảng, nhà nước và chia rẽ, gây mất đoàn kết trong nhân dân, gây nguy cơ mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Để tránh những nguy cơ này và có những hoạt động thiết thực trong học tập, làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ thiết nghĩ:

Thứ nhất, phải nâng cao trình độ dân trí, tăng cường ý thức cảnh giác cho các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức nhà nước trước những luận điệu xuyên tạc, bóp méo của kẻ thù. Trong đó chú trọng đến việc công khai, minh bạch các thông tin quản lý nhà nước, giải thích, hướng dẫn cho người dân nắm bắt đầy đủ nội dung chính sách pháp luật để mỗi người dân có cách ứng xử phù hợp với các vấn đề phát sinh trong đời sống xã hội. Mở rộng các kênh thông tin để người dân nắm bắt những thông tin quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nói chung và của địa phương nói riêng và có như vậy người dân mới có cơ sở để bàn bạc, thảo luận, góp ý cũng như kiểm tra, giám sát được việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước.

Thứ hai, tăng cường việc đối thoại giữa các cơ quan, chính quyền địa phương với người dân qua nhiều kênh thông tin, đặc biệt là tuyến cơ sở, để trao đổi và lắng nghe những kiến nghị, phản ánh, nguyện vọng của người dân nhằm thực hiện các biện pháp phù hợp trong xây dựng chính sách hoặc giải quyết các yêu cầu chính đáng của người dân.

Thứ ba, xây dựng hành lang pháp lý vững chắc, toàn diện cho việc thực hiện và phát huy dân chủ, trong đó chú trọng đến việc kiểm soát quyền lực của các cơ quan, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhất là kiểm soát quyền lực của người đứng đầu một cách hiệu quả trong điều kiện nhất thể hoá các chức danh lãnh đạo, quản lý hiện nay.

Thứ tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đoàn thể nhân dân trong thực hiện chức năng phản biện xã hội đối với các chính sách của nhà nước, của địa phương nhằm phát huy tính thiết thực của một cơ chế thực hiện quyền dân chủ gián tiếp.

Thứ năm, mỗi cơ quan, địa phương cần quán triệt sâu rộng và thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ cho các cán bộ, công chức nhà nước sao cho thật sự là những “người đầy tớ” trung thành, tận tụy phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân. Đồng thời cũng cần phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời những trường hợp lợi dụng dân chủ để tư lợi cho cá nhân; quan liêu, hách dịch sách nhiễu nhân dân và luật hóa tiêu chí tín nhiệm của nhân dân để làm cơ sở cho việc đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức. Mặt khác cũng cần nhưng cũng phải tránh việc tiếp dân hình thức hoặc theo đuôi quần chúng.

Những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ luôn là ngọn đuốc về lý luận và thực tiễn trong giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa nhà nước và công dân nhất là trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay vì một trong những đặc trưng cơ bản của nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì dân. Thực hành theo những lời chỉ dẫn của Người về dân chủ sẽ giúp cho mỗi người dân Việt Nam không chỉ thực sự là chủ mà còn có năng lực để làm chủ, có ý thức cảnh giác và đấu tranh với những chiêu bài dân chủ phản động của các thế lực thù địch. Đồng thời, mỗi cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước thấy rõ được sức mạnh của việc phát huy dân chủ để từ đó nêu cao trách nhiệm phụng sự nhân dân của mình trong thực thi công vụ. Qua đó cũng sẽ củng cố tốt hơn mối quan hệ dân chủ hơn giữa nhà nước và công dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phát huy được sức mạnh đoàn kết dân tộc trong xây dựng và phát triển đất nước thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay.